

TUẦN 12-16/8/2019

BẢN TIN

KINH TẾ - TÀI CHÍNH



A. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

- **Mỹ:** Theo Báo cáo của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, sản lượng của các nhà máy đã giảm 0,4% trong tháng 7 và giảm hơn 1,5% kể từ tháng 12/2018. Tuy nhiên, doanh số bán lẻ trong tháng 7 đã tăng 0,7% so với tháng trước đó và tăng 3,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Mặc dù vậy, số liệu khả quan về doanh số bán lẻ không làm thay đổi dự báo Fed sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất vào tháng tới, khi lĩnh vực sản xuất vẫn đang trên đà giảm tốc.

- **Châu Âu:** Tăng trưởng kinh tế của khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) chậm lại còn 0,2% trong quý II năm 2019, so với mức 0,4% của quý I. Trong đó, kinh tế Đức đã giảm 0,1% trong quý 2/2019, sau khi tăng 0,4% trong quý 1/2019; kinh tế Anh giảm 0,2% so với mức tăng trưởng 0,5% của quý I; kinh tế Pháp tăng trưởng 0,2%, thấp hơn so với mức tăng 0,3% của quý trước đó. Các chỉ số này cho thấy nền kinh tế châu Âu nói chung đang trên đà suy giảm trước căng thẳng thương mại và giảm tốc của nền kinh tế toàn cầu.

- **Trung Quốc:** Các chỉ số kinh tế trong tháng 7 cho thấy nền kinh tế tiếp tục gặp khó khăn từ cuộc chiến thương mại leo thang với Mỹ cũng như nhu cầu toàn cầu suy giảm: (i) Sản lượng công nghiệp tháng 7 tăng 4,8% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức 6,3% trong tháng 6 và là mức tăng yếu nhất kể từ năm 2002; (ii) Doanh số bán lẻ trong tháng 7 tăng 7,6% so với mức tăng 9,8% của tháng trước; (iii) Đầu tư tài sản cố định 7 tháng đầu năm tăng 5,7% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức 5,8% trong 6 tháng đầu năm.

- Thị trường chứng khoán quốc tế và khu vực:

Chứng khoán Mỹ giảm tuần thứ 3 liên tiếp với lo ngại suy thoái kinh tế đang đến gần sau khi lợi suất trái phiếu Chính phủ 10 năm của Mỹ (1,623%) xuống thấp hơn lợi suất TPCP 2 năm (1,634%) vào ngày 14/8. Chỉ số Dow Jones 30 giảm 1,53%, chỉ số S&P 500 giảm 1,03%, tuy nhiên cả hai chỉ số này vẫn trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ là đường trung bình giá 200 ngày.

Các chỉ số chứng khoán châu Âu sụt giảm do thông tin kinh tế tiêu cực: tăng trưởng kinh tế khu vực Eurozone chỉ tăng 0,2% trong quý 2/2019, giảm so với mức tăng 0,4% của quý 1/2019. Trong đó GDP của Đức giảm 0,1% so với quý 1/2019. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 1,89%, DAX 30 (Đức) giảm 1,12%.

Chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc) tăng 1,77% sau khi Mỹ hoãn áp thuế đối với một số mặt hàng trong 300 tỷ hàng hóa Trung Quốc đến giữa tháng 12/2019.

- Thị trường ngoại hối quốc tế:

Chốt phiên 16/08, chỉ số USD Index ở mức 98,14 điểm; tăng 0,67% so với tuần trước đó. Các đồng tiền chủ chốt của các quốc gia châu Á hầu hết đều tăng giá so với USD

trong tuần (SGD tăng 0,09%; KRW tăng 0,49%; SGD tăng 0,09%; CNY tăng 0,28%; ngoại trừ JPY giảm 0,66%; THB giảm 0,39%).

- Thị trường ngân hàng quốc tế và khu vực:

Ngày 15/8, bốn ngân hàng lớn của Thái Lan gồm Kasikornbank, Krungthai Bank, Bangkok Bank và Siam Commercial Bank giảm 0,25 điểm% lãi suất bán lẻ nhằm giảm chi phí tài chính cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Động thái của các ngân hàng trên được thực hiện sau khi Ngân hàng Trung ương (NHTW) Thái Lan hạ lãi suất cơ bản từ 1,75%/năm xuống 1,50%/năm.

Lợi nhuận quý 2/2019 của các ngân hàng châu Âu giảm 7% so với cùng kỳ năm 2018. Các ngân hàng châu Âu gặp khó khăn trong việc gia tăng lợi nhuận do NHTW Châu Âu (ECB) duy trì lãi suất thấp trong thời gian dài, sự giảm tốc của nền kinh tế thế giới và chiến tranh thương mại kéo dài.

B. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM

I. KINH TẾ VIỆT NAM

- Kinh tế Việt Nam tăng trưởng mạnh nhất ASEAN. Theo báo cáo kinh tế toàn cầu quý III-2019 của Ngân hàng Standard Chartered, Việt Nam sẽ tiếp tục là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất ASEAN trong ngắn hạn với mức tăng trưởng dự kiến 6,9% trong năm 2019. Trong đó, dòng vốn FDI sẽ tiếp tục chảy mạnh vào Việt Nam, đặc biệt là vào lĩnh vực sản xuất, với tổng lượng vốn thu hút được dự kiến đạt 18 tỉ USD. Tăng trưởng xuất khẩu sẽ duy trì ổn định và vượt trội hơn so với các nước trong khu vực. Bên cạnh đó, tăng trưởng nhập khẩu dự kiến sẽ vẫn ở mức gần 10%, nhờ đó cán cân thương mại sẽ tiếp tục thặng dư trong năm 2019.

- Lũy kế đến tháng 7/2019: nợ thuế không có khả năng thu hồi là 39.000 tỷ đồng. Theo số liệu của Tổng cục Thuế, tổng số tiền nợ thuế tính đến 31/7/2019 là 83.158 tỷ đồng, giảm 5,7% (tương đương gần 5.000 tỷ đồng) so cùng kỳ năm 2018; giảm 0,3% so thời điểm 30/6/2019. Trong đó, tiền nợ thuế đến 90 ngày và trên 90 ngày (tức nợ thuế có khả năng thu) là 44.148 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng hơn 53% tổng số tiền nợ, giảm 16,9%. Tuy nhiên, nợ thuế không còn khả năng thu hồi¹ là 39.010 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 46,9%, tăng 11,4% (3.992 tỷ đồng) so cùng kỳ năm 2018, tăng 0,3% so thời điểm 30/6/2019.

II. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

¹Người nộp thuế đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, liên quan đến trách nhiệm hình sự, đã tự giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh, không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh.

- **Trong tuần từ 12/08 – 16/08, lãi suất VND LNH giảm dần ở tất cả các kỳ hạn.** Cuối tuần 16/08, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 2,90% (-0,08 đpt); 1W 3,00% (-0,12 đpt); 2W 3,13% (-0,12% đpt); 1M 3,33% (-0,12 đpt).

- **Tuần qua, NHNN hút ròng 2.980 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.** Đối với nghiệp vụ cầm cố, NHNN vẫn đều đặn chào thầu 1.000 tỷ đồng/phiên, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4,75%/năm. Các TCTD hấp thụ được 20 tỷ đồng tại 1 phiên giao dịch. Đối với nghiệp vụ mua bán tín phiếu NHNN, tuần từ 12/08 – 16/08, NHNN chào thầu 42.000 tỷ đồng tín phiếu NHNN, vẫn với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất ở mức 2,75%. Kết quả, các TCTD hấp thụ được gần như toàn bộ khối lượng chào thầu. Trong tuần có 38.999 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 41.999 tỷ đồng. **Tổng cộng, NHNN hút ròng 2.980 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.**

- **Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 12/08 - 16/08, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm qua các phiên, trong đó tăng mạnh 2 phiên giữa tuần. Chốt tuần 16/08, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23.120 VND/USD, tăng 18 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá LNH không biến động nhiều trong tuần vừa qua. Kết thúc phiên thứ Sáu ngày 16/08, tỷ giá LNH đóng cửa tại 23.212 VND/USD, tăng 11 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tương tự, tỷ giá trên thị trường tự do biến động nhẹ đầu tuần và không thay đổi trong suốt 3 phiên cuối tuần. Kết thúc ngày 16/08, tỷ giá giảm 20 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, đóng cửa tại 23.190 – 23.220 VND/USD.

III. THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

Một số ngân hàng phát hành chứng chỉ tiền gửi với lãi suất quanh 9%/năm. Cụ thể, ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) phát hành chứng chỉ tiền gửi kỳ hạn 61 tháng với lãi suất 9,1%/năm, ngân hàng TMCP Việt Á phát hành chứng chỉ tiền gửi kỳ hạn 24 tháng với lãi suất 9,1%/năm. Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà nội (SHB) phát hành các loại chứng chỉ tiền gửi có mệnh giá và kỳ hạn khác nhau với lãi suất từ 8,6%-8,9%/năm.

Một số ngân hàng có nhu cầu phát hành trái phiếu quốc tế nhằm tăng cường nguồn vốn trung dài hạn và cải thiện hệ số CAR. Cụ thể, SHB dự kiến phát hành khoảng 1 tỷ USD trái phiếu, ngân hàng TMCP Tiên Phong dự kiến phát hành khoảng 200 triệu USD trái phiếu. Trong tháng 7, ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu quốc tế và dự kiến tiếp tục phát hành 700 triệu USD trong năm 2019.

IV. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Thị trường cổ phiếu

Tuần qua, chỉ số VN Index hồi phục sau khi chạm mốc 955,8 điểm, đóng cửa tuần

tại 980 điểm (tăng 0,6% so với tuần trước). Diễn biến của thị trường trong tuần tích cực hơn so với phần lớn các thị trường chứng khoán thế giới.

Ngày 15/8/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg về danh mục các doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa đến hết năm 2020 trong đó có các doanh nghiệp lớn, có chất lượng như Tổng công ty Viễn thông MobiFone, Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT), Tổng công ty Thương mại Sài Gòn (SATRA), Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)...

2. Thị trường trái phiếu

Tuần qua, Kho bạc Nhà nước (KBNN) huy động được 3 nghìn 194 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ (TPCP) kỳ hạn 10, 15, và 30 năm. Tỷ lệ trúng thầu đạt 91,3%. Lãi suất trúng thầu giữ nguyên ở kỳ hạn 30 năm; 2 kỳ hạn 10, 15 năm lần lượt giảm 0,07 – 0,05 điểm % so với lần trúng thầu trước đó.

Ngày 15/8/2019, KBNN đã chính thức công bố kế hoạch phát hành TPCP quý 3/2019 là 70 nghìn tỷ đồng. Tính đến 16/8, KBNN đã hoàn thành 53% kế hoạch Quý 3 và 54,7% kế hoạch cả năm 2019.

3. Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán

Tuần qua, khối ngoại bán ròng 47 triệu USD (36 triệu USD cổ phiếu và 11 triệu USD trái phiếu). Đây là tuần bán ròng cổ phiếu thứ 3 liên tiếp. Lũy kế từ đầu năm 2019, khối ngoại mua ròng 1,76 tỷ USD trên thị trường chứng khoán (1,2 tỷ USD cổ phiếu và 548,6 triệu USD trái phiếu).

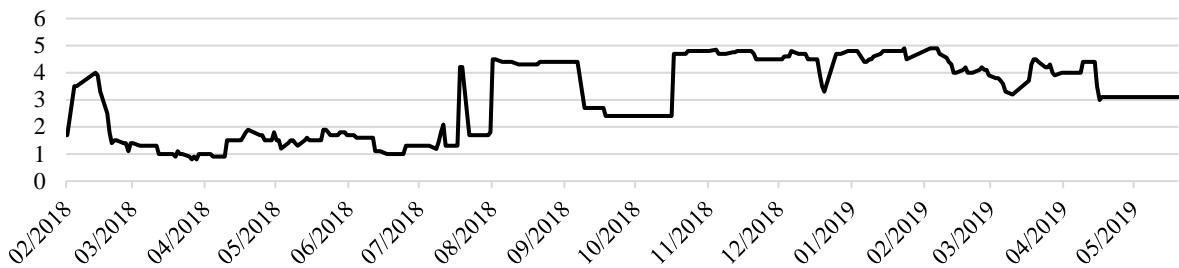
V. THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VIỆT NAM

6 tháng đầu 2019, doanh thu phí bảo hiểm qua kênh ngân hàng (bancassurance) của khối bảo hiểm nhân thọ đạt khoảng 8 nghìn 300 tỷ đồng, chiếm 17,2% tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ. Doanh thu phí bảo hiểm bancassurance còn tiềm năng phát triển do mới chiếm khoảng 10% tổng doanh thu phí bảo hiểm trong khi tỷ lệ này tại các nước trong khu vực khoảng 30-50%, tại các nước phát triển khoảng 60-70%.

ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA

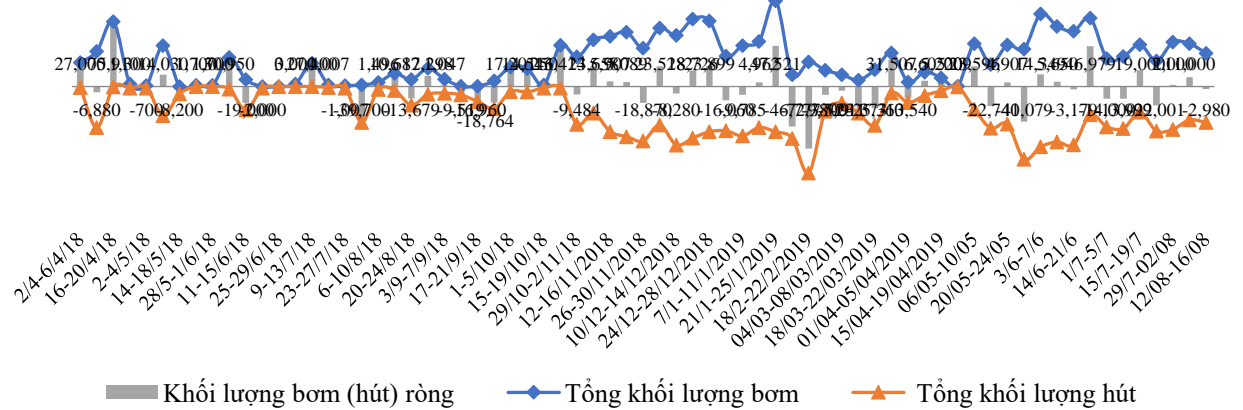
C. PHỤ LỤC

Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng từ 09/01/2018-16/8/2019, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	16/8/2019	So với tuần trước	So với cuối 2018
VN Index	980,00	0,58%	9,80%
HNX Index	102,35	-0,43%	-1,80%
Dow Jones 30 (Mỹ)	25.886	-1,53%	10,97%
FTSE 100 (Anh)	7.117	-1,89%	5,78%
DAX 30 (Đức)	11.563	-1,12%	9,51%
Nikkei 225 (Nhật)	20.419	-1,29%	2,02%
Shanghai Composite (TQ)	2.824	1,77%	13,23%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô (Brent)			Gạo			Cà phê			Cao su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Bbl)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Cwt)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Cents/lb)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (JPY/kg)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước
21/2/2019	1288.9	0.0	0.8	54.9	0.0	1.9	10.4	0.0	2.8	99.5	0.0	-8.3	170.2	0.0	-1.0
7/6/2019	1330.3	3.2	1.2	63.6	15.8	3.1	11.7	12.9	2.5	102.1	2.6	-1.6	225.7	32.6	4.5
14/6/2019	1342.0	4.1	0.9	62.3	13.4	-2.0	11.6	12.1	-0.6	97.4	-2.1	-4.6	227.1	33.4	0.6
21/6/2019	1406.5	9.1	4.8	65.6	19.4	5.3	11.3	9.0	-2.8	102.1	2.6	4.8	240.0	41.0	5.7
28/6/2019	1386.0	7.5	-1.5	65.9	20.0	0.5	11.2	8.3	-0.7	106.9	7.4	4.8	234.0	37.5	-2.5
5/7/2019	1404.6	9.0	1.3	64.4	17.3	-2.3	11.2	8.3	0.0	112.6	13.1	5.3	228.5	34.3	-2.4
12/7/2019	1412.4	9.6	0.6	66.8	21.6	3.6	11.9	14.5	5.8	105.2	5.7	-6.5	230.0	35.1	0.7
19/7/2019	1428.0	10.8	1.1	63.3	15.3	-5.2	11.9	14.7	0.2	106.7	7.2	1.4	229.9	35.1	0.0
26/7/2019	1420.0	10.2	-0.6	63.2	15.1	-0.2	12.2	17.5	2.4	100.6	1.1	-5.7	228.0	34.0	-0.8
2/8/2019	1452.7	12.7	2.3	61.4	11.8	-2.8	11.7	13.0	-3.8	98.3	-1.3	-2.3	188.1	10.5	-17.5
9/8/2019	1496.6	16.1	3.0	58.3	6.1	-5.1	11.4	10.0	-2.7	97.2	-2.3	-1.1	193.0	13.4	2.6
16/8/2019	1507.0	16.9	0.7	59.1	7.7	1.5	11.2	8.3	-1.5	92.9	-6.6	-4.4	172.4	1.3	-10.7

Nguồn: Tradingeconomics